

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TL  
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/HS-ST  
Ngày: 22/6/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL - TỈNH HƯNG YÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lý.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lương Đình Hiền;

Bà Đào Thị Thanh Tuyền.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thơm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Mạnh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đoàn Vũ Đ, sinh ngày 10/11/1994 tại phường QT, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên; Nơi cư trú: Số M/OP đường PNL, phường QT, thành phố H, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đoàn Mạnh H, sinh năm 1957 và bà Mai Thị V, sinh năm 1963; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Bùi Thị Nh, sinh năm 1988; Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**\* Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Phạm Đ L - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên.

Ông L có mặt tại phiên tòa.

**\* Người bị hại:** Bà Chu Thị H1, sinh năm 1973 - Vắng mặt

Trú tại: Thôn HY, xã HT, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

**\* Người làm chứng:**

- Ông Đoàn Danh N, sinh năm 1966 - Vắng mặt.

Trú tại: Thôn HY, xã HT, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

- Bà Mai Thị V, sinh năm 1963 - Có mặt.

Trú tại: Số M/OP đường PNL, phường QT, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

- Chị Bùi Thị Nh, sinh năm 1988 - Vắng mặt.

Trú tại: Số XCV đường DB, phường QT, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 17/3/2021, Đoàn Vũ Đ, sau khi Đ đi làm phụ hồ tại Trung tâm thương mại Thái Khang thuộc thị trấn Vg, huyện TL, đã điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, BKS 89F9-0900 đi hướng từ thị trấn Vg đến xã HT, huyện TL để về nhà ở tại thành phố H. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi Đ đi đến đoạn đường 376 thuộc địa phận Thôn HY, xã HT, huyện TL, thì Đ thấy chị Chu Thị H1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, BKS 89K7-5854 đi phía trước cùng chiều. Lúc này Đ thấy chị H1 đeo 01 túi xách khoác chéo trước ngực, túi xách nằm ở trước bụng, dây túi vắt qua vai, Đ nảy sinh ý định giật chiếc túi xách để lấy tiền sửa xe mô tô của Đ. Đ điều khiển xe theo sau xe chị H1 và quan sát trên đường không có người liền điều khiển xe mô tô đi áp sát song song phía bên trái xe chị H1 rồi dùng tay phải túm vào phần túi xách ở bụng và giật mạnh nhưng không giật được khiến chị H1 bị ngã xe trượt xuống đường. Đ phóng xe bỏ chạy thẳng về nhà ở của Đ. Hậu quả chị H1 bị trầy xước rách da bầm tím tại đầu gối trái, đi Bệnh viện Đa khoa Hưng Hà khám và điều trị. Ngày 18/3/2021, chị H1 có đơn trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TL về sự việc trên, đồng thời giao nộp vật chứng liên quan vụ án gồm: 01 túi xách có in hình chữ H, màu đen - bạc, có gắn dây quai màu đen, kích thước túi 25x14cm; bên trong túi xách có 01 giấy đăng ký xe mô tô, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc, 01 giấy phép lái xe hạng A1 và số tiền 200.000 đồng.

Ngày 18/3/2021, qua rà soát các camera ghi lại hình ảnh liên quan đến vụ án tại trụ sở Công an xã DC và trụ sở Công an xã HT, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TL đã lần lượt niêm phong 02 USB được ký hiệu M1, M2, bên trong 02 USB có các file video ghi lại hình ảnh liên quan đến vụ án.

Ngày 18/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TL tiến hành khám xét chỗ ở của Đoàn Vũ Đ tại số nhà XCV đường DB, phường QT, thành phố H, tỉnh Hưng Yên, qua khám xét thu giữ: 01 áo khoác, màu nâu; 01 chiếc quần dài màu xám; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, BKS 89F9-0900; 01 mũ bảo hiểm loại nửa đầu, màu vàng; 01 mũ bảo hiểm loại nửa đầu, có in hình chữ “SCTV”.

Quá trình điều tra chị Chu Thị H1 từ chối giám định tỷ lệ phần trăm thương tích, do thương tích không ảnh hưởng gì đến sức khỏe, quá trình sinh hoạt vết thương đã khỏi, việc từ chối là tự nguyện.

Bản Kết luận định giá tài sản số 88/KL-HĐĐGTTS ngày 28/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện TL kết luận: 01 túi xách có in hình chữ H, màu đen- bạc, có 5 ngăn, có gắn dây quai màu đen, kích thước túi 25x14 cm (đã qua sử dụng), có trị giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng).

Bản Kết luận giám định số 40/KL-KTHS(KTS), ngày 31/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Không phát hiện thấy dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 07 (bảy) file video lưu trong 02 (hai) USB niêm phong kí hiệu M1 và M2 gửi giám định.

Quá trình điều tra, xác minh xác định Đoàn Vũ Đ có tiền sử bệnh tâm thần. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TL đã tiến hành trưng cầu giám định tâm thần đối với Đ. Tại Bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 427/KLGD ngày 28/12/2021 của Viện pháp y tâm thần trung ương - Bộ Y tế kết luận: trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định đối tượng Đoàn Vũ Đ bị bệnh chậm phát triển tâm thần nhẹ. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F70. Tại các thời điểm trên đối tượng hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Đối với chiếc xe 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, biển kiểm soát: 89F9-0900, số máy: HC09E-0195299, số khung: RLHHC09063Y195153. Quá trình điều tra xác định xe đăng ký mang tên Vũ Thế H2, địa chỉ: đội S, thôn TL, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên, đăng ký ngày 14/01/2004. Năm 2005 anh Vũ Thế H2 bán lại cho chị Nguyễn Thị Thu H3, sinh năm 1982, địa chỉ: thôn GL, xã LX, huyện TL, tỉnh Hưng Yên. Đến năm 2019 chị H3 cho Đ quản lý và sử dụng.

\* Các đồ vật, vật chứng thu giữ đã xử lý:

- 01 túi xách có in hình chữ “H”, màu đen - bạc, có 05 ngăn, có gắn dây quai màu đen, kích thước túi 25x14cm (đã qua sử dụng); 01 giấy đăng ký me mô tô; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS; 01 giấy phép lái xe hạng A1; số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng); đều là tài sản của bị hại chị Chu Thị H1, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lữ đã trả lại cho chị H1.

- 01 phong bì hoàn mẫu vật gửi giám định, ký hiệu “K” của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, được lưu trong hồ sơ vụ án.

\* Các đồ vật được bảo quản tại kho vật chứng của Công an huyện Tiên Lữ chờ xử lý gồm:

- 01 chiếc áo khoác, màu nâu, gắn mác chữ “Meigelong 185/102 XXXL”, cổ áo rộng 47cm, tay áo dài 37cm, thân áo dài 62cm (đã qua sử dụng);

- 01 chiếc quần dài màu xám, trên ống quần có in hình chữ “kool”, cạp quần rộng 60cm, ống chân rộng 24cm, chiều dài quần 87cm (đã qua sử dụng);

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, biển kiểm soát: 89F9-0900, số máy: HC09E-0195299, số khung: RLHHC09063Y195153 (đã qua sử dụng);

- 01 mũ bảo hiểm loại nửa đầu, màu vàng (đã qua sử dụng);
- 01 mũ bảo hiểm loại nửa đầu, có in hình chữ “SCTV” (đã qua sử dụng).

Quá trình điều tra, bị can Đoàn Vũ Đ đã thành khẩn khai nhận hành vi tàng trữ ma túy của mình.

Tại Cáo trạng số: 20/CT-VKSTL ngày 16/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Đoàn Vũ Đ về tội Cướp giật tài sản, theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

\* Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

\* Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL: Giữ nguyên nội dung cáo trạng. Đề nghị HĐXX:

- Tuyên bố bị cáo Đoàn Vũ Đ phạm tội Cướp giật tài sản.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm h, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Đoàn Vũ Đ từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bắt thi hành án; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, biển kiểm soát: 89F9-0900, số máy: HC09E-0195299, số khung: RLHHC09063Y195153 (đã qua sử dụng);

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 chiếc áo khoác, màu nâu, gắn mác chữ “Meigelong 185/102 XXXL”, cổ áo rộng 47cm, tay áo dài 37cm, thân áo dài 62cm; 01 chiếc quần dài màu xám, trên ống quần có in hình chữ “kool”, cạp quần rộng 60cm, ống chân rộng 24cm, chiều dài quần 87cm; 01 mũ bảo hiểm loại nửa đầu, màu vàng; 01 mũ bảo hiểm loại nửa đầu, có in hình chữ “SCTV” (tất cả đều đã qua sử dụng).

- Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

\* Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo:

- Nhất trí với việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ truy tố Đoàn Vũ Đ về tội Cướp giật tài sản, theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người bị bệnh chậm phát triển về thể chất, tinh thần; hành vi phạm tội của bị cáo gây thiệt hại không lớn; bị cáo thành khẩn khai báo; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; mẹ bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo cải tạo tại ngoại tại địa phương; Ông ngoại bị cáo là người có thành tích được tặng Huân chương chiến công giải phóng hạng ba. Ngoài ra mẹ bị cáo đã gặp bị hại xin

được bồi thường nhưng bị hại thông cảm hoàn cảnh của bị cáo và không yêu cầu bồi thường nên được coi là đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về hình phạt: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhưng chưa đạt; Được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng; Bị cáo là người khuyết tật, nếu áp dụng hình phạt là tù giam sẽ không đảm bảo cho sức khỏe của bị cáo. Đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo với mức hình phạt từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Đồng thời không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc xử lý vật chứng và án phí.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện TL; Viện kiểm sát và Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện TL trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng đơn đề nghị và lời khai của người bị hại chị Chu Thị H1; Lời khai của người làm chứng ông Đoàn Danh N; Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cùng với vật chứng thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Các chứng cứ này phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa. Trên cơ sở đó có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 17/3/2021, tại đoạn đường 376 thuộc địa phận Thôn HY, xã HT, huyện TL, tỉnh Hưng Yên. Đoàn Vũ Đ có hành vi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 89F9-0900 áp sát chị Chu Thị H1, sinh năm 1973 ở Thôn HY, xã HT, huyện TL, đang điều khiển xe mô tô đi phía trước cùng chiều, sau đó giật chiếc túi xách chị H1 đang khoác chéo trước ngực. Giá trị tài sản Đ chiếm đoạt của chị H1 gồm 01 túi xách trị giá 100.000 đồng và số tiền 200.000 đồng trong túi xách, tổng giá trị tài sản Đ chiếm đoạt là 300.000 đồng.

Đoàn Văn Đ đã sử dụng xe mô tô làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội với mục đích nhanh chóng giật được tài sản của chị H1 là người cũng đang tham gia giao thông bằng phương tiện là mô tô. Hành vi này của Đ là thủ đoạn nguy hiểm bởi việc giật tài sản trong trình trạng như vậy sẽ có thể gây ra tai nạn giao thông, gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của người bị hại

hoặc của những người tham gia giao thông khác. Do vậy hành vi vi phạm này của Đoàn Vũ Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội Cướp giật tài sản, được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hưng Yên truy tố Đoàn Vũ Đ về tội danh và áp dụng điều luật như Cáo trạng đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

**[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:**

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai nhận tội, bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có ông ngoại là người có thành tích được tặng Huân chương chiến công giải phóng hạng ba, mẹ đẻ bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương có xác nhận của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với việc người bào chữa đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Bị hại chị H1 xác định đã nhận lại đầy đủ tài sản liên quan, mặc dù bị nhả nhưng chị H1 không bị thiệt hại gì về sức khỏe, tài sản nên chị H1 không đề nghị gì về trách nhiệm dân sự. Do vậy việc bà Vân, mẹ của bị cáo có đến gặp chị H1 xin được bồi thường thay cho bị cáo không được coi là tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả.

**[4] Về hình phạt:** Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác đối với tài sản. Bị cáo đã lợi dụng việc sơ hở của chủ tài sản khi đang tham gia giao thông để thực hiện hành vi phạm tội nhằm nhanh chóng chiếm đoạt được tài sản nhưng chủ sở hữu lại không kịp phản ứng và ngăn cản nên họ không có khả năng bảo vệ tài sản của mình. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, công khai và hoàn toàn không có ý che giấu hành vi đó. Tuy nhiên bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhưng chưa lấy được tài sản của bị hại nên thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Do vậy cần phải xử lý nghiêm, bắt bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo sau này không tái phạm và phòng ngừa chung.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp và có căn cứ chấp nhận.

Đối với ý kiến của người bào chữa về áp dụng mức hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo là không có căn cứ chấp nhận.

**[5] Về hình phạt bổ sung:** Bị cáo có nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập

không ổn định, không có tài sản riêng, là đối tượng khuyết tật nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Chu Thị H1 không có yêu cầu, đề nghị bồi thường gì đối với Đ. Do vậy không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave: Xe này là của bị cáo sử dụng làm phương tiện đi lại hàng ngày. Bị cáo nảy sinh ý định giật túi xách của chị H1 khi bị cáo phát hiện thấy chị H1 đang tham gia giao thông trên đường cùng với bị cáo, không phải bị cáo nảy sinh ý định từ trước và chuẩn bị xe để đi thực hiện hành vi cướp giật. Do vậy chiếc xe mô tô này không phải là phương tiện phạm tội nên sẽ trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 chiếc áo khoác, 01 chiếc quần dài, 02 chiếc mũ bảo hiểm là tư trang và tài sản của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên sẽ trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo khai không có nhu cầu sử dụng vì các tài sản này đều đã cũ, giá trị không lớn. Do vậy sẽ tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo là đối tượng khuyết tật, mẹ đẻ bị cáo có đơn xin miễn án phí cho bị cáo có xác nhận của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú. Do vậy sẽ miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Các vấn đề khác: Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và án phí là có căn cứ chấp nhận.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Về tội danh và hình phạt:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm h, q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 15, Điều 57; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Vũ Đ phạm tội Cướp giật tài sản.

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Vũ Đ 03 năm tù. Thời hạn tính từ ngay bắt thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, biển kiểm soát: 89F9-0900, số máy: HC09E-0195299, số khung: RLHHC09063Y195153 (đã qua sử dụng);

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 chiếc áo khoác, màu nâu, gắn mác chữ “Meigelong 185/102 XXXL”, cổ áo rộng 47cm, tay áo dài 37cm, thân áo dài 62cm; 01 chiếc quần dài màu xám, trên ống quần có in hình chữ “kool”, cặp

quần rộng 60cm, ống chân rộng 24cm, chiều dài quần 87cm; 01 mũ bảo hiểm loại nửa đầu, màu vàng; 01 mũ bảo hiểm loại nửa đầu, có in hình chữ “SCT (tất cả đều đã qua sử dụng).

*(Số lượng và đặc điểm của vật chứng Theo quyết định chuyển vật chứng số 18/QĐ-VKS ngày 16/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hưng Yên).*

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

[4] Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo và người bào chữa cho bị cáo; vắng mặt người bị hại. Báo cho bị cáo và người bào chữa cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện TL;
- Công an huyện TL;
- Chính quyền địa phương;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Chi cục THA dân sự huyện TL;
- Lưu hồ sơ án phạt nhân thân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Lý**



**TÒA                    THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN**

**Đào Thị Thanh Tuyên      Lương Văn Kế**

**Nguyễn Thị Lý**